

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Tiếp tục giằng co

▶ VN-Index tiếp tục giằng co biên độ hẹp quanh vùng kháng cự MA200 trong phiên giao dịch ngày thứ Ba. Chỉ số mở cửa tăng nhẹ, sau đó dao động trong biên độ 1,766 – 1,789 và đóng phiên với mức giảm 3 điểm. Thanh khoản đi ngang và xấp xỉ mức bình quân 20 phiên gần nhất. Nhìn chung, thị trường đang tích lũy để hấp thụ lực cung trước khi có thể bật phá lên các vùng cao hơn. Khối ngoại nới rộng biên độ bán ròng trong phiên, với giá trị bán ròng tăng lên 769 tỷ đồng.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 3.36 điểm (-0.19%), đóng phiên ở 1,773.41 điểm; HNX-Index tăng 3.23 điểm (+1.12%), đạt 290.91 điểm. Thanh khoản tổng ba sàn đạt mức 17.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 711 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại nới rộng biên độ bán ròng lên 769 tỷ đồng, nổi bật là các cổ phiếu TCB (-221 tỷ đồng), VHM (-185 tỷ đồng), FPT (-105 tỷ đồng). Ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu là VNM (+60 tỷ đồng), FRT (+60 tỷ đồng) và LPB (+55 tỷ đồng).

▶ LPB (+2.68%), VHM (+0.70%), GEE (+6.91%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, GAS (-2.85%), VCB (-0.83%), CTG (-1.52%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Lực cầu thiếu sự tiếp nối khiến VN-Index tiếp tục giằng co với thanh khoản thấp quanh ngưỡng MA200 quan trọng. Nhóm cổ phiếu tài chính tiếp tục thu hút dòng tiền trong phiên, trong khi áp lực mua và bán nhìn chung cân bằng, phản ánh tâm lý thận trọng và sự thiếu quyết đoán của cả hai bên. Mặt bằng lãi suất cao hiện vẫn là yếu tố chính gây áp lực lên thanh khoản của thị trường.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index hiện đang kiểm định MA200, với tín hiệu cải thiện của lực cầu. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn chưa đủ mạnh để tạo động lực giúp chỉ số bật phá khỏi vùng tích lũy hiện tại 1,780 – 1,800 điểm. Một nhịp tăng với lực cầu mạnh giúp VN-Index vượt dứt khoát ngưỡng 1,800 điểm sẽ củng cố quan điểm của chúng tôi về khả năng tiếp diễn xu hướng phục hồi của thị trường.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Tuy vậy, các phiên phục hồi trong tuần còn lại của tháng 7 phải cho thấy lực cầu bắt đầu mạnh mẽ.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó quanh mức 1,580 – 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

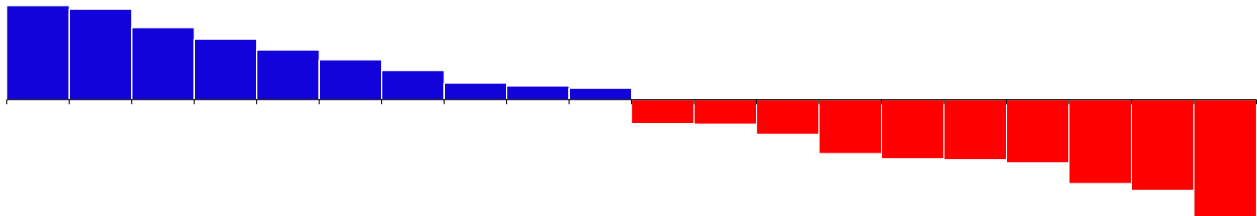
Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,773	-0.2	-3.0	11.1	13.4	2.0	8,504,451
VN30 Index	1,923	-0.1	-2.5	10.4	11.3	2.0	6,410,061
VN Midcap	1,951	0.1	-4.1	-21.1	12.2	1.2	1,354,893
VN Smallcap	1,268	0.2	-4.0	-22.7	11.5	0.8	301,280
HNX Index	291	1.1	-4.2	5.2	18.7	1.6	422,596
UpCom	127	-0.1	-0.9	16.4	13.4	1.8	648,215

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.5	1.8	-11.0	1.0	287.3	21.7	154,106
Bảo hiểm	-1.8	9.8	10.6	1.1	250.3	31.5	61,456
Bất động sản	0.1	-1.7	9.7	1.9	153.7	13.1	2,548,460
CNTT	-0.7	5.4	-24.6	0.7	337.5	48.4	134,460
Dầu khí	-1.8	-1.0	1.7	1.0	23.7	2.4	63,389
Dịch vụ tài chính	0.7	2.5	-1.4	0.8	29.4	3.1	241,115
Tiền ích	-1.7	0.7	2.0	1.1	18.5	3.1	330,578
Du lịch và Giải trí	0.5	-2.8	-9.8	1.0	221.2	37.8	178,609
Hàng & DV CN	-0.1	1.2	-2.3	0.8	29.4	3.5	164,641
Hàng CN & Gia dụng	-1.0	-11.1	-33.7	0.7	11.9	1.9	38,366
Hóa chất	-0.9	1.7	6.8	0.8	219.4	10.4	204,601
Ngân hàng	-0.1	0.4	0.4	1.0	13.7	2.2	2,617,465
Ô tô và phụ tùng	-0.1	-2.2	-11.7	0.7	3.5	1.1	14,059
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	-1.7	-7.2	0.8	88.1	6.9	227,849
Th.pẩm & Đồ uống	-0.5	2.2	-5.9	0.9	45.8	6.8	427,319
Truyền thông	0.9	-5.1	-23.1	0.6	21.7	0.9	2,067
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	-3.0	-11.5	0.8	16.4	3.0	127,925
Y tế	-0.5	0.5	-10.4	0.9	131.6	10.3	36,143

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.0	0.0	-1.1	1.9	1.6	1.3
USD/JPY	159	0.0	1.0	-1.9	1.4	1.7	7.5
USD/CNY	7	0.0	-0.1	-0.5	-0.7	-3.5	-6.2
KRW/USD	1,417	-0.1	-1.0	-5.4	-3.8	-1.6	1.9
EUR/USD	1	0.0	-0.1	-1.4	2.1	1.8	0.7
USD/VND	26,137	-0.1	-0.5	-0.5	-0.7	-0.6	-0.3
Dầu Thô	84	2.6	11.2	18.0	-14.1	46.8	31.8
Xăng	317	1.2	11.2	6.3	-11.9	86.1	52.8
Khí đốt	3	-0.7	3.5	-5.6	-4.6	-24.7	-6.1
Coal	129	0.9	-2.6	0.3	-2.1	20.0	14.0
Vàng	4,375	-0.4	7.3	9.3	-7.6	1.3	30.9
Thép cuộn TQ	3,239	-0.2	0.2	-1.8	-7.2	-0.9	-6.9

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



LPB	VHM	GEE	MBB	TCX	FRT	VJC	HCM	VIX	SSB	BVH	PLX	GVR	TCB	BSR	VPB	BID	CTG	VCB	GAS
(2.68%)	(0.70%)	(6.91%)	(1.35%)	(2.00%)	(6.93%)	(1.35%)	(4.59%)	(1.79%)	(0.98%)	(-2.22%)	(-2.40%)	(-1.26%)	(-1.12%)	(-2.07%)	(-1.35%)	(-1.01%)	(-1.52%)	(-0.83%)	(-2.88%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

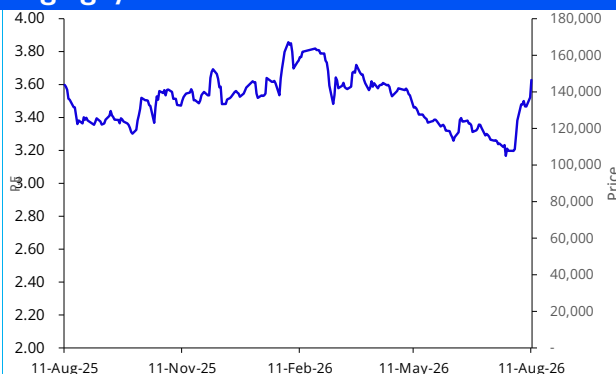
Tin tức nổi bật

- 1. VIC – Bất động sản:** VinSpace ký hợp đồng với SpaceX để phóng vệ tinh tự phát triển thông qua chương trình Transporter Rideshare vào quý 2 năm 2027. Đây là bước tiến nhằm hiện thực hóa năng lực hàng không vũ trụ của doanh nghiệp này.
- 2. MWG – Bán lẻ:** Cổ phiếu DMX đạt 88,100 đồng/cp sau 3 phiên giao dịch giúp vốn hóa công ty đạt 112,000 tỷ đồng. Con số này vượt giá trị vốn hóa 108,000 tỷ đồng của tập đoàn mẹ MWG.
- 3. IDC – Khu công nghiệp:** Dự án KCN Tân Phước 1 quy mô 470 ha với vốn đầu tư 5,936 tỷ đồng do IDICO Tiền Giang làm chủ đầu tư. Dự án dự kiến tổ chức động thổ thi công hạ tầng kỹ thuật vào tháng 9/2026.
- 4. HPG – Nguyên vật liệu:** Hòa Phát đề xuất mở rộng dự án thép ray và thép đặc biệt tại Dung Quất thêm 76.9 ha. Tổng vốn đầu tư dự kiến tăng lên 30,000 tỷ đồng với công suất thiết kế đạt 2.7 triệu tấn thép mỗi năm.
- 5. BID – Ngân hàng:** BIDV triển khai gói tín dụng 50,000 tỷ đồng từ tháng 8/2026 đến hết tháng 12/2028. Doanh nghiệp nhỏ và vừa cùng các lĩnh vực ưu tiên được hưởng lãi suất thấp hơn tối thiểu 1%/năm so với mức bình quân hiện hành.
- 6. PLX – Dầu khí:** Petrolimex dự kiến chi hơn 1,525 tỷ đồng trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%. Ngày đăng ký cuối cùng là 5/8 và thời gian thanh toán dự kiến vào ngày 20/8/2026.
- 7. PHC – Xây dựng:** Phục Hưng Holdings chậm đóng bảo hiểm gần 2.5 tỷ đồng. Dù vậy doanh nghiệp ghi nhận kết quả kinh doanh quý II/2026 tăng trưởng mạnh với lợi nhuận sau thuế đạt gần 5 tỷ đồng so với 1.1 tỷ đồng cùng kỳ.
- 8. SBT – Thực phẩm và đồ uống:** AgriS dự kiến mua lại toàn bộ lô trái phiếu SBTB2326002 trị giá 500 tỷ đồng vào ngày 20/8/2026. Nguồn vốn thực hiện được lấy từ hoạt động kinh doanh và tài chính của công ty.
- 9. VIC – Bất động sản:** VinSpeed đề xuất quy hoạch tổ hợp ngầm 4 tầng tại Công viên 23/9 với tổng diện tích sàn gần 318,000m². Dự án bao gồm trung tâm thương mại, bãi đỗ xe và kết nối trực tiếp với hệ thống ga metro Bến Thành.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT – FRT

FRT – Bán lẻ: FPT Retail tăng vốn điều lệ lên hơn 1,788 tỷ đồng sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức. Cổ phiếu FRT đạt mức giá 146,500 đồng/cp nhờ kết quả kinh doanh tích cực với lợi nhuận sau thuế tăng 187% trong quý 2/2026.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			8/10/2026	8/11/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Dịch vụ tài chính			41.3	1,727	2,481	1,755		
2	Truyền thông			24.7	3	5	4		
3	Công nghệ Thông tin			24.5	385	510	410		
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp			16.5	1,265	1,057	908		
5	Bán lẻ			8.7	510	502	462		
6	Hóa chất	-6.0			460	349	371		
7	Tài nguyên Cơ bản	-8.3			505	449	489		
8	Du lịch và Giải trí	-8.6			207	198	217		
9	Ngân hàng	-13.8			4,958	3,420	3,968		
10	Thực phẩm và đồ uống	-13.9			724	700	813		
11	Dầu khí	-14.9			651	485	569		
12	Ô tô và phụ tùng	-15.5			23	20	23		
13	Bất động sản	-15.6			2,779	2,823	3,347		
14	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-15.7			369	233	277		
15	Xây dựng và Vật liệu	-18.7			406	309	380		
16	Bảo hiểm	-31.0			37	29	42		
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-34.7			130	145	222		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	14,200	1.8	2.2	-25.3	51	776.6	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	31,000	-1.1	4.6	-9.3	28	560.8	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,550	-2.5	1.1	9.1	74	222.4	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	53,700	2.7	-0.2	36.0	46	137.5	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	16,800	-1.5	0.9	-31.1	(69)	16.9	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	53,700	2.7	-0.2	28.5	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	13,850	1.8	1.8	-19.9	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	9,800	1.0	-1.9	0.1	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,000	0.6	0.0	-18.2	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	19,400	0.5	0.8	-12.8	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					Top mua ròng			
(221.79)	TCB	VNM	60.51		8/11/2026	1,265.6	2,035.0	-769.4
(184.69)	VHM	FRT	59.78		8/10/2026	1,794.6	2,074.5	-279.9
(104.65)	FPT	LPB	55.16		8/7/2026	2,221.6	2,297.7	-76.1
(89.39)	VIC	VIX	54.80		8/6/2026	1,634.0	1,754.0	-119.9
(67.31)	SHB	PVT	30.15		8/5/2026	3,144.0	2,645.8	498.3
(56.70)	ACB	HDB	24.02		8/4/2026	2,766.3	1,875.0	891.3
(46.94)	MBB	GEL	19.41		8/3/2026	3,217.1	2,159.9	1,057.1
(41.19)	MSN	GEX	18.24		7/31/2026	2,462.3	2,773.0	-310.6
(35.09)	VPB	DGW	15.44		7/30/2026	2,878.8	2,200.1	678.7
(30.16)	TCX	PLX	15.25		7/29/2026	1,944.0	2,026.5	-82.5
Nguồn: Flnpro					7/28/2026	2,933.7	4,911.8	-1,978.1
					7/27/2026	1,364.6	2,105.8	-741.1
					7/24/2026	1,192.5	2,519.2	-1,326.7
					7/23/2026	2,449.0	2,938.5	-489.4
					7/22/2026	3,041.7	4,979.1	-1,937.3
					7/21/2026	2,971.2	2,898.8	72.5

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,500	0.0%	-3.0%	-4.4%	331,700	11.5		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,600	-0.2%	-1.3%	4.2%	1,400	0.0		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,500	-0.5%	-3.2%	-6.1%	186,200	5.3		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,780	1.3%	-4.0%	-11.8%	111,500	3.8		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,590	0.0%	-2.3%	0.3%	46,200	1.2		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,290	-0.4%	-2.0%	-4.7%	113,400	2.8		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,790	0.2%	-2.6%	-4.1%	2,200	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,590	0.0%	-1.5%	9.2%	0	n.a		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,220	0.0%	-4.5%	-4.0%	11,100	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,290	0.1%	-5.8%	-17.0%	3,500	0.0		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,510	3.0%	-3.6%	-0.3%	100	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,330	0.4%	-5.7%	-12.1%	3,900	0.1		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,460	-1.0%	-9.4%	0.4%	1,500	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,510	n.a	-3.0%	-13.0%	200	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.7%	0.7%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,600	0.0%	-3.6%	-1.9%	0	n.a		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	126,052	(119,523)	13.4	21.1	0.9	2.25	2.0	10.8	59.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	141,471	(8,406)	(8,406)	13.0	25.8	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	517,040	(24,741)	(21,804)	FALSE	27.2	1.0	1.93	1.3	8.2	88.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	10,892,920	141,152	(23,830)	-10.4	24.7	0.9	2.68	1.5	8.5	84.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	661,487	-	-	9.6	21.8	0.8	2.22	1.7	10.2	51.1
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	242,001	4,809	2,238	11.9	24.3	0.7	2.27	2.0	11.0	63.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	583,303	(29,275)	(230,410)	10.8	24.1	1.0	2.02	2.0	11.9	66.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	71,607	-	-	23.5	52.6	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,455,516	2,468	(60,544)	12.5	26.6	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	278,457	-	(21,177)	-19.4	29.6	0.8	1.66	1.2	10.7	37.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	239,467	(21,616)	(41,213)	-1.4	29.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	218,036	(23,630)	(58,275)	-9.5	26.9	0.9	2.36	1.7	9.9	87.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	7.6	39.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	69,616	n.a	n.a	-11.2	27.2	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	n.a	0.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-7.0	24.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdugpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.